

NGHỊ QUYẾT

**VỀ VIỆC TIẾP NHẬN, PHÂN LOẠI, XỬ LÝ ĐƠN, THƯ
KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ KIẾN NGHỊ CỦA CÔNG DÂN
GỬI QUỐC HỘI, ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI,
HỘI ĐỒNG DÂN TỘC, CÁC ỦY BAN CỦA QUỐC HỘI**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 51/2001/QH10;

Căn cứ Luật tổ chức Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2007/QH11;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội số 05/2003/QH11;

Căn cứ Luật khiếu nại, tố cáo đã được sửa đổi, bổ sung theo Luật số 26/2004/QH11 và Luật số 58/2005/QH11;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2004/QH11 của Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 27/2004/NQ-QH11 của Quốc hội ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội;

Theo đề nghị của Trưởng Ban dân nguyện.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1.

Nghị quyết này quy định việc tiếp nhận, phân loại, xử lý đơn, thư của công dân gửi đến Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội.

Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Ban dân nguyện, Ban công tác đại biểu của Ủy ban thường vụ Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo và kiến nghị của công dân theo lĩnh vực phụ trách.

Điều 2.

1. Đơn, thư của công dân gửi đến Quốc hội, Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội, Phó Chủ tịch Quốc hội, Văn phòng Quốc hội, Ban dân nguyện do Ban dân nguyện tiếp nhận, phân loại và chuyển đến Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Ban công tác đại biểu theo lĩnh vực phụ trách.

2. Đơn, thư của công dân gửi đến Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội được xử lý như sau:

a) Đơn, thư thuộc lĩnh vực phụ trách thì Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội xử lý theo thẩm quyền;

b) Đơn, thư không thuộc lĩnh vực phụ trách thì chuyển đến Hội đồng dân tộc, Ủy ban khác của Quốc hội, Ban công tác đại biểu hoặc Ban dân nguyện để xử lý theo thẩm quyền.

Điều 3.

Hội đồng dân tộc xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về việc thực hiện các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội ở miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; về việc đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Hội đồng dân tộc phụ trách;

2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 4.

Ủy ban pháp luật xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về tài sản liên quan đến việc thực hiện chính sách cải tạo xã hội chủ nghĩa; công trái, công phiếu, vay mượn dân trong các thời kỳ kháng chiến; tranh chấp địa giới hành chính; về xử lý vi phạm hành chính và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;

2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 5.

Ủy ban tư pháp xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại các bản án, quyết định của Tòa án về hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính; về việc thi hành án, bổ trợ tư pháp; bồi thường thiệt hại trong lĩnh vực tư pháp; về việc bắt, khám xét, thu giữ tài sản, tạm giữ, tạm giam, khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tư pháp; về việc xin giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù, xin ân giảm án tử hình; về việc áp dụng các biện pháp tư pháp và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;

2. Tố giác và tin báo tội phạm;

3. Tố cáo hành vi tham nhũng theo quy định tại Điều 3 Luật phòng chống tham nhũng;

4. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều này.

Điều 6.

Ủy ban kinh tế xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về quản lý kinh tế, tiền tệ, ngân hàng; về hoạt động sản xuất, kinh doanh; về nhà, đất và tài sản trên đất thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước; về giá bồi thường khi thu hồi đất và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;

2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 7.

Ủy ban tài chính, ngân sách xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về tài chính, ngân sách, thuế, hải quan, chứng khoán, kiểm toán và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;
2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 8.

Ủy ban quốc phòng và an ninh xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về việc thực hiện chế độ, chính sách trong Quân đội và Công an; về nhà, đất do Bộ quốc phòng và Bộ công an quản lý và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;
2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc Quân đội, Công an vi phạm pháp luật, trừ đơn, thư quy định tại Khoản 4 Điều 5 của Nghị quyết này.

Điều 9.

Ủy ban văn hoá, giáo dục, thanh niên, thiếu niên và nhi đồng xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về văn hoá, thông tin, giáo dục, đào tạo, thể thao, báo chí, phát thanh, truyền hình, quảng cáo, thực hiện chính sách đối với thanh niên, thiếu niên và nhi đồng và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;
2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 10.

Ủy ban về các vấn đề xã hội xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về lao động, việc làm, tiền lương; về việc thực hiện chính sách đối với người có công và chính sách ưu đãi; về khám bệnh, chữa bệnh, viện phí, bảo hiểm y tế, dân số và kế hoạch hoá gia đình; về bảo hiểm xã hội; về việc thực hiện chính sách xã hội, chính sách tôn giáo và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;
2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 11.

Ủy ban khoa học, công nghệ và môi trường xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại về khoa học, công nghệ và tài nguyên môi trường; chính sách phát triển khoa học, công nghệ và tài nguyên môi trường; về các công trình quan trọng quốc gia theo Nghị quyết của Quốc hội và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực Ủy ban phụ trách;
2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 12.

Ủy ban đối ngoại xử lý các đơn, thư có nội dung sau:

1. Kiến nghị, khiếu nại của tổ chức, cá nhân nước ngoài và các kiến nghị, khiếu nại khác thuộc lĩnh vực đối ngoại hoặc có liên quan đến đối ngoại;

2. Tố cáo cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật trong lĩnh vực quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 13.

Ban công tác đại biểu giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân về bầu cử đại biểu Quốc hội; đơn, thư tố cáo đại biểu Quốc hội, cán bộ do Ủy ban thường vụ Quốc hội quản lý và cán bộ công tác tại Quốc hội thuộc diện Trung ương quản lý.

Điều 14.

Ban dân nguyện giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội xử lý đơn, thư của công dân có nội dung liên quan đến lĩnh vực phụ trách của nhiều Ủy ban và Hội đồng dân tộc của Quốc hội, đơn, thư không thuộc lĩnh vực phụ trách của Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội và Ban công tác đại biểu.

Điều 15.

1. Thường trực Hội đồng dân tộc, Thường trực Ủy ban của Quốc hội, Ban dân nguyện, Ban công tác đại biểu định kỳ 6 tháng, một năm báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc tiếp nhận, xử lý đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân và kết quả hoạt động giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2. Ban dân nguyện giúp Ủy ban thường vụ Quốc hội tổng hợp kết quả tiếp nhận, xử lý đơn, thư của công dân và kết quả hoạt động giám sát của Hội đồng dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội, các Ban của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, định kỳ báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội theo Quy chế hoạt động của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Nội quy kỳ họp Quốc hội.

Điều 16.

Thường trực Hội đồng dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Chủ nhiệm Văn phòng Quốc hội, Trưởng Ban dân nguyện, Trưởng Ban công tác đại biểu của Ủy ban thường vụ Quốc hội chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Điều 17.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 715/2004/NQ-UBTVQH11 ngày 18 tháng 6 năm 2004 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá XI và có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2008

**T.M ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phú Trọng